



Giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam

NGUYỄN VĂN MINH

Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thị trường các-bon là công cụ định giá các-bon hữu hiệu hỗ trợ hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH). Việt Nam đã có kinh nghiệm tham gia thị trường các-bon tự nguyện và có lộ trình phát triển thị trường các-bon tuân thủ. Thúc đẩy phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam trong thời gian tới sẽ giúp thực hiện các biện pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính với chi phí của doanh nghiệp và xã hội thấp, thúc đẩy phát triển công nghệ phát thải thấp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và đạt mục tiêu giảm phát thải của quốc gia.

Cùng tay hành đồng ứng phó với BĐKH cùng cộng đồng quốc tế, Việt Nam đã có những cam kết mạnh mẽ về giảm phát thải khí nhà kính thông qua Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC). Việt Nam cũng đã tham gia cam kết giảm 30% lượng phát thải khí mê-tan vào năm 2030 so với mức phát thải năm 2020; tham gia Tuyên bố toàn cầu về chuyển đổi điện than sang năng lượng sạch, Tuyên bố Glasgow của các Lãnh đạo về rừng và sử dụng đất nhằm ngăn chặn và đảo ngược tình trạng mất rừng, suy thoái đất vào năm 2030; tham gia Liên minh hành động thích ứng toàn cầu nhằm huy động nguồn lực cho thích ứng với BĐKH; đặc biệt Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tuyên bố đạt mức phát thải bằng “0” vào năm 2050.

Đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 là mục tiêu phát triển tất yếu của thế giới, thực hiện chủ yếu thông qua chuyển đổi năng lượng mạnh mẽ, phát triển phát thải thấp. Đây cũng là “luật chơi” mới về thương mại, đầu tư toàn cầu đã được xác lập kể từ sau Hội nghị lần thứ 26 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về BĐKH (Hội nghị COP26). Để đạt được mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, ngoài áp dụng công nghệ tiên tiến, ít phát thải, nhiều quốc gia áp dụng công cụ định giá các-bon. Bên cạnh thuế các-bon, hệ thống trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính (thị trường các-bon tuân thủ) là công cụ được áp dụng phổ biến trên thế giới. Đến nay, trên thế giới có 36 quốc gia, vùng lãnh thổ áp dụng thị trường các-bon tuân thủ và kiểm soát khoảng 18% tổng lượng phát thải toàn cầu năm 2023 thông qua công cụ thị trường này.

QUY ĐỊNH VÀ HIỆN TRẠNG TRAO ĐỔI TÍN CHỈ CÁC-BON TẠI VIỆT NAM

Việt Nam xác định áp dụng thị trường các-bon tuân thủ nhằm hỗ trợ mục tiêu cam kết giảm phát thải khí nhà kính. Luật BVMT năm 2020 đã chế định về tổ chức và phát triển thị trường các-bon, trong đó quy định thị trường các-bon tuân thủ trong nước gồm các hoạt động trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon thu được từ cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước và quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành

viên. Các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc danh mục được phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính và có quyền trao đổi, mua bán trên thị trường các-bon trong nước.

Chính phủ đã ban hành lộ trình phát triển, thời điểm triển khai thị trường các-bon tuân thủ trong nước, gồm 2 giai đoạn:

i) *Giai đoạn từ nay đến hết năm 2027*: Tập trung xây dựng quy định quản lý tín chỉ các-bon, hoạt động trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon; hướng dẫn thực hiện cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước và quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế; thí điểm sàn giao dịch tín chỉ các-bon kể từ năm 2025; xây dựng quy chế vận hành sàn giao dịch tín chỉ các-bon; triển khai các hoạt động tăng cường năng lực, nâng cao nhận thức; quy định nguyên tắc các hoạt động trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon trên thị trường cũng như việc tổ chức vận hành thị trường các-bon trong nước;

ii) *Giai đoạn từ năm 2028*: Tổ chức vận hành sàn giao dịch tín chỉ các-bon chính thức; quy định các hoạt động kết nối, trao đổi tín chỉ các-bon trong nước với thị trường các-bon các nước trong khu vực và thị trường các-bon thế giới.

Cụ thể hóa quy định, Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ Đề án phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam, trong đó đề ra các nhiệm vụ cụ thể cho các giai đoạn 2023 - 2024, 2025 - 2027 và từ năm 2028 trở đi, phân công nhiệm vụ cho từng cơ quan và doanh nghiệp hoàn thiện pháp lý, hạ tầng, nhân lực, tổ chức vận hành...

Khác với thị trường các-bon tuân thủ khi mới trong giai đoạn xây dựng, trên thực tế các doanh nghiệp của Việt Nam đã trao đổi tín chỉ các-bon trên thị trường các-bon tự nguyện thế giới từ giữa những năm 2000, thông qua Cơ chế phát triển sạch (CDM) từ năm 2006; Cơ chế Tiêu chuẩn vàng (GS), Cơ chế Tiêu chuẩn các-bon được thẩm định (VCS) từ năm 2008; Cơ chế tín chỉ chung với Nhật Bản (JCM) từ năm 2013... Việt Nam đã có 150 dự án được cấp 40,2 triệu tín chỉ các-bon và có trao đổi trên thị trường thế giới. Việt Nam là một trong 4 nước có dự án CDM đăng ký nhiều nhất (sau Trung Quốc, Brazil, Ấn Độ). Riêng tín chỉ thu được từ các dự án CDM, Việt Nam



▲ Việt Nam sẽ vận hành sàn giao dịch tín chỉ các-bon chính thức từ năm 2028

đứng thứ 9 trên tổng số 80 quốc gia có dự án CDM được cấp tín chỉ.

Đối với thị trường tuân thủ, nhiệm vụ quan trọng nhất thời điểm này là xác định phạm vi và phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho các cơ sở phát thải khí nhà kính để tham gia thị trường. Hiện nay, các Bộ: TN&MT, Công Thương, Giao thông vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang hướng dẫn các cơ sở (doanh nghiệp) xác định mức phát thải khí nhà kính trong hoạt động của doanh nghiệp để làm căn cứ cho việc xác định phạm vi và phân bổ hạn ngạch. Bước đầu, sẽ thí điểm thị trường các-bon tuân thủ cho một số lĩnh vực sử dụng nhiều nhiên liệu hóa thạch như nhiệt điện, sản xuất thép, xi măng.

Các doanh nghiệp lớn ở nước ta đã có sự sẵn sàng tham gia thị trường các-bon do có tiềm lực về tài chính, công nghệ và nhân lực; có kinh nghiệm áp dụng các tiêu chuẩn tín chỉ các-bon quốc tế. Tuy nhiên, các doanh nghiệp vừa và nhỏ cần có sự hỗ trợ, tuyên truyền, đào tạo sâu rộng hơn để hiểu rõ, tham gia thị trường các-bon trong nước và quốc tế.

GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG CÁC-BON TẠI VIỆT NAM

Để thúc đẩy phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam cần nghiên cứu, phát triển cả thị trường các bon tự nguyện và thị trường các-bon tuân thủ. Đối với thị trường tự nguyện có thể triển khai sớm, hiện nay các nước

Singapore, Hàn Quốc, một số tổ chức quốc tế đang triển khai hợp tác, thực hiện các dự án tạo tín chỉ để trao đổi quốc tế theo hình thức này tuy nhiên cần bảo đảm hài hòa lợi ích của quốc gia, địa phương, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc thực hiện hoạt động giảm phát thải khí nhà kính và tạo tín chỉ các-bon. Các doanh nghiệp có tín chỉ các-bon có thể tham gia thị trường này và trao đổi với quốc tế. Để thúc đẩy phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam, cần triển khai một số giải pháp:

- Xây dựng quy định về quản lý, kinh doanh tín chỉ các-bon; thiết lập hệ thống đăng ký quốc gia về tín chỉ các-bon; xây dựng các tiêu chuẩn các-bon theo các lĩnh vực.

- Xây dựng danh mục hoạt động, biện pháp giảm phát thải khí nhà kính, khuyến khích trao đổi tín chỉ các-bon với các đối tác quốc tế; đàm phán, triển khai thỏa thuận hoặc hợp đồng với các đối tác quốc tế để trao đổi tín chỉ các-bon, kết quả giảm phát thải khí nhà kính.

- Ban hành kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp lĩnh vực và tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo đạt mục tiêu cam kết theo Đóng góp do quốc gia tự quyết định cập nhật năm 2022; xác định lượng giảm phát thải các-bon từ rừng của từng địa phương đóng góp cho việc thực hiện mục tiêu NDC.

- Chuẩn bị nhân lực chuyên môn, hạ tầng và các điều kiện cần thiết để vận hành sàn giao dịch hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon.

- Tuyên truyền đúng, đủ về phát triển thị trường các-bon tự nguyện và thị trường các-bon tuân thủ■